TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày: 07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tấn Mỹ.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Bà Phạm Thị Ngọc Thi
2. Ông Nguyễn Như Phương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Thái Thị Vân, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc M, sinh năm 1991 tại Đồng Nai.
Trú tại: Ấp 1, xã R, huyện M, Đồng Nai.
Chỗ ở: Ấp 1, xã R, huyện M, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12.
Con ông Bùi Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị H.
Bản thân chưa vợ con.
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:
Ngày 23/7/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M ra quyết định số 81/QĐ-UBND: Về việc đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong vào ngày 10/9/2015.
Ngày 24/3/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã R ra quyết định số 125/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng.
Bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Ngọc M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Ngọc M là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 14/7/2017, M đón xe đến Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 500.000 đồng heroin của một người

đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đem về nhà cất giấu và sử dụng được 3-4 lần. Khoảng 22 giờ ngày 18/7/2017, M đem theo số heroin còn lại đi đến khu vực chợ K, xã G, huyện M, tỉnh Đồng Nai để gặp bạn là Hoàng Thanh M để chơi. Tại đây, khi đang nói chuyện với bạn là Hoàng Thanh M thì M bị lực lượng tuần tra Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột, dạng rắn, màu trắng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số seri 354247069315405.

Tại bản Kết luận giám định số: 238/PC54-GĐMT ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai, đã kết luận như sau:

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,1111gam, loại heroin.

Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, toàn bộ mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02(hai) năm tù;
- Xử lý vật chứng: Số ma túy đã dùng hết cho việc giam định nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo khai, bản thân là người nghiện ma túy từ đầu năm 2010. Ngày 14/7/2017, M đã mua 500.000 đồng heroin của một người đàn ông (không rõ tên tuổi và địa chỉ) đem về nhà cất giấu và sử dụng. Vào khoảng 22 giờ ngày 18/7/2017, M đem theo số heroin còn lại đi đến khu vực chợ K , xã G, huyện M để gặp bạn là Hoàng Thanh M cùng sử dụng. Khi đang nói chuyện với Hoàng Thanh M thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. M cũng thừa nhận heroin lực lượng công an thu giữ, niêm phong và gửi giám định là do M mua trước đó sử dụng còn lại. Lời khai của bị cáo là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định (bút lục số 14, 15, 11), lời khai của

người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Ngọc M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy; là nguyên nhân làm lan tràn tệ nạn xã hội, nghiện nghập ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến cuộc sống, kinh tế và sự phát triển bình thường của gia đình người nghiện; là một phần nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật tài sản, thậm chí giết người chỉ để thỏa mãn cơn nghiện.v.v…. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, từng bị buộc đi cai nghiện bắt buộc và giáo dục tại cộng đồng, lẽ ra, bị cáo phải biết rút ra bài học cho bản thân, để sống có ích cho gia đình và xã hội nhưng do nghiện ngập ma túy, chỉ nhằm thỏa mãn mục đích bản thân nên bị cáo đã hành động phạm tội. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng phải nghiêm và cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội; đồng thời có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đạt được mục đích phòng ngừa chung tội phạm.

Về áp dụng quy định Bộ luật Hình sự để giải quyết:

Tại thời điểm bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/7/2017, thì Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (gọi tắt là BLHS năm 1999) đang có hiệu lực thi hành.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù; quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS năm 2015), có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù;

Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc hướng dẫn thi hành BLHS năm 2015. đã quy định: "..Điều luật xóa bỏ một tội phạm,...quy định một hình phạt nhẹ hơn..., thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành". Vì vậy, áp dụng BLHS năm 2015 để truy tố, xét xử theo hướng có lợi cho người phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc phạm tội; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ được chính quyền địa phương xác nhận nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Heroin được thu giữ đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số seri 354247069315405 cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột bị cáo) là có cơ sở nên không xem xét (bút lục 12, 13).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Ngọc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, 326, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Bùi Ngọc M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/10/2017.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDH.M (1);
- Chi cục THADS H.M (1);
- Bị cáo (1);
- Nhà Tạm giữ CAHM (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- HS Thi hành án hình sự (2);
- Lưu hồ sơ, Tòa án (2).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Mỹ